 <b>CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b>	Mã hiệu:	QT.PA08.03
		Lần ban hành:	III
		Ngày ban hành:	26/04/2024


**MỤC LỤC**

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	<b>Thiếu tá Trịnh Văn Dũng</b>	<b>Trung tá Huỳnh Đức Trung</b>	
Chữ ký		 	  <b>PHÓ GIÁM ĐỐC</b>  <b>ĐẠI TÁ NGUYỄN VĂN NGÂN</b>
Chức vụ	<b>Đội trưởng</b>	<b>Phó Trưởng phòng</b>	



 <b>CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b>	Mã hiệu:	QT.PA08.03
		Lần ban hành:	III
		Ngày ban hành:	26/04/2024

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục trong việc gia hạn tạm trú cho người nước ngoài. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc gia hạn thời gian tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng cho việc gia hạn tạm trú cho người nước ngoài đang ở Việt Nam.

- Phòng Quản lý xuất nhập cảnh tổ chức triển khai thực hiện quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT


- QLXNC: Quản lý xuất nhập cảnh.

- DVC: Dịch vụ công.

- BCCI: Bưu chính công ích.

- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.

- NNN: Người nước ngoài.

 <p><b>CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA</b></p>	<p><b>QUY TRÌNH</b></p> <p><b>GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b></p>	Mã hiệu:	QT.PA08.03
		Lần ban hành:	III
		Ngày ban hành:	26/04/2024


## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1. Cơ sở pháp lý

- Luật số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014 của Quốc hội quy định Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.
- Luật số 51/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.
- Luật số 23/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.
- Thông tư số 31/2015/TT-BCA ngày 06/7/2015 của Bộ Công an hướng dẫn một số nội dung về cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú, cấp giấy phép xuất nhập cảnh, giải quyết thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam.
- Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam;
- Thông tư số 22/2023/TT-BCA ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số mẫu giấy tờ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an.
- Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07/4/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.
- Quyết định số 7483/QĐ-BCA ngày 03/11/2023 của Bộ Công an ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền của Bộ Công an.
- Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ Công an phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an.
- Quyết định số 320/QĐ-BCA ngày 16/01/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.

### 5.2. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp, bổ sung, sửa đổi thị thực, gia hạn tạm trú cho NNN, người Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài đã có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam tại

 <b>CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b>	Mã hiệu:	QT.PA08.03
		Lần ban hành:	III
		Ngày ban hành:	26/04/2024


Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Người nước ngoài, người Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài có hộ chiếu hợp lệ, có thị thực (trừ trường hợp miễn thị thực), chứng nhận tạm trú do cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cấp, đang cư trú tại Việt Nam và không thuộc diện “chưa cho nhập cảnh Việt Nam” hoặc không thuộc diện “tạm hoãn xuất cảnh”.

- Công dân Việt Nam đề nghị cấp, bổ sung, sửa đổi, thị thực, gia hạn tạm trú cho người nước ngoài, người Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài phải là người có quan hệ ông, bà, cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột với người nước ngoài, người Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài (xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ).

<b>5.3. Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
- Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú (mẫu NA5) ban hành kèm theo Thông tư số 22/2023/TT-BCA ngày 30/6/2023 của Bộ Công an).	x	
- Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế của người nước ngoài.	x	
<b>5.4. Số lượng hồ sơ</b>		
01 bộ.		
<b>5.5. Thời gian xử lý</b>		
Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và phí theo quy định.		
<b>5.6. Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
1. Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng QLXNC. 2. Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Bộ Công an tại địa chỉ website: <a href="https://dichvucong.bocongan.gov.vn">https://dichvucong.bocongan.gov.vn</a> . 3. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.		
<b>5.7. Thời gian tiếp nhận và trả kết quả</b>		
Từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định).		
<b>5.8. Phí</b>		
10 USD/lần.		



 <b>CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b>	Mã hiệu:	QT.PA08.03
		Lần ban hành:	III
		Ngày ban hành:	26/04/2024

5.9. Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu /Kết quả
B1	Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.	Tổ chức/ Cá nhân		
B2	Nộp hồ sơ: - Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh. - Trực tuyến: nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng DVC Bộ Công an ( <a href="https://dichvucong.bocongan.gov.vn">https://dichvucong.bocongan.gov.vn</a> ) và gửi bổ sung hồ sơ qua dịch vụ BCCI theo thông báo của Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an (nếu có).	Tổ chức/ Cá nhân	Giờ hành chính 24/24	
B3	Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì cấp giấy hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ; yêu cầu nộp phí cho cán bộ thu phí, cán bộ thu phí thu tiền, giao biên lai thu tiền cho người đề nghị gia hạn tạm trú hoặc thông báo trên Cổng dịch vụ công để người đề nghị gia hạn tạm trú thanh toán trực tuyến và nhận biên lai điện tử. - Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoặc thông báo trên Cổng dịch vụ công để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều	Bộ phận TN&TKQ	04 giờ làm việc	




**CÔNG AN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

## **QUY TRÌNH**

### **GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Mã hiệu:	QT.PA08.03
Lần ban hành:	III
Ngày ban hành:	26/04/2024

	kiện thì không tiếp nhận hồ sơ, trả lời bằng văn bản hoặc thông báo trên Cổng dịch vụ công và nêu rõ lý do. Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, người đề nghị có thể đề nghị nhận kết quả qua dịch vụ BCCI và phải trả phí dịch vụ chuyển phát.			
B4	- Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn. - Chuyển thông tin đề nghị đã được tiếp nhận qua Cổng DVC vào Hệ thống trong của Phòng QLXNC.	Bộ phận TN&TKQ Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	Ít nhất 4 lần/ngày	
B5	Xử lý hồ sơ.	Cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ	01 giờ	
B6	Thẩm định hồ sơ: - Nếu hồ sơ đề nghị đủ điều kiện thì đề xuất lãnh đạo có thẩm quyền duyệt gia hạn tạm trú. - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì đề xuất lãnh đạo duyệt văn bản trả lời không gia hạn tạm trú và nêu rõ lý do.	Chi huy Đội	15 giờ làm việc	
B7	Duyệt hồ sơ: - Hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện thì duyệt gia hạn tạm trú. - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu, chuyển lại Chi huy Đội, nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng	08 giờ làm việc	
B8	Đóng dấu gia hạn tạm trú và trình lãnh đạo có thẩm quyền ký.	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	06 giờ làm việc	
B9	- Tiếp nhận kết quả giải quyết từ Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ. - Chuyển dữ liệu kết quả giải quyết đồng ý/từ chối từ Hệ thống trong lên Cổng DVC.	Bộ phận TN&TKQ Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	02 giờ làm việc	
B10	Trả kết quả: - Người đề nghị gia hạn tạm trú trực	Cán bộ quản lý xuất nhập cảnh, người	Giờ hành	

 <b>CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>GIA HẠN TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b>	Mã hiệu:	QT.PA08.03
		Lần ban hành:	III
		Ngày ban hành:	26/04/2024

	tiếp nhận kết quả tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh; khi đến nhận kết quả mang theo giấy hẹn trả kết quả, giấy tờ tùy thân để kiểm tra, đối chiếu. Trường hợp đề nghị nhận kết quả qua dịch vụ BCCI thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan cung cấp dịch vụ bưu chính. - Trường không đồng ý gia hạn tạm trú thì trả lời bằng văn bản hoặc thông báo trên Cổng dịch vụ công và nêu rõ lý do.	nộp hồ sơ	chính	
B11	Lưu hồ sơ theo dõi.	Phòng QLXNC		

#### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM01	Giấy biên nhận hồ sơ.
2	NA5	Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú.

#### 7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tên hồ sơ cần lưu
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3.
2	Giấy biên nhận hồ sơ.
3	Các hồ sơ khác có liên quan.

Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh và lưu trữ theo quy định hiện hành.